

Số: 35/2025/QĐST-DS

C, ngày 10 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02/4/2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Văn H, sinh năm: 1929; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Người đại diện theo uỷ quyền của ông T: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Long An. (Văn bản uỷ quyền ngày 10/11/2021)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn H có quyền sử dụng đối với diện tích 460m² được ký hiệu là A, B, C, D thuộc một phần thửa số 249, tờ bản đồ số 4, diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 830m², loại đất lá, tại ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An do ông Đỗ Văn H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 11/12/1996.

Ông Lê Văn T có trách nhiệm trả lại cho ông Đỗ Văn H quyền sử dụng đất đối với diện tích 460m² được ký hiệu là A, B, C, D thuộc một phần thửa số 249, tờ bản đồ số 4, diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 830m²,

loại đất lá, tại ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An do ông Đỗ Văn H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 11/12/1996.

(Vị trí phần đất theo Mảnh trích đo địa chính số 294-2024 ngày 25/9/2024 của Công ty TNHH Đ1 thực hiện được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C duyệt ngày 30/9/2024).

Ông Đỗ Văn H trả cho ông Lê Văn T số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Chi phí đo đạc, định giá, thẩm định tại chỗ 02 lần là 35.000.000 đồng, ông Đỗ Văn H đồng ý chịu 25.000.000 đồng, ông Lê Văn T đồng ý chịu 10.000.000 đồng và đã nộp xong.

3. Về án phí: Ông Đỗ Văn H và ông Lê Văn T thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Trần Phương Thảo